|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT CHÂU THÀNH**TRƯỜNG THCS LONG TRÌ**Số: 117/KH-THCSLT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do- Hạnh phúc** *Long Trì, ngày 25 tháng 09 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN**

**Năm học 2018 - 2019**

Căn cứ Quyết định số 2485/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2018-2019 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ văn bản số 576/HD-PGDĐT ngày 12/9/2018 của Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Châu Thành về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học cơ sở năm học 2018-2019;

Căn cứ tình hình thực tế của trường THCS Long Trì, bộ phận CM trường đề ra kế hoạch hoạt động CM gồm những công việc cụ thể như sau:

**I. Đặc điểm tình hình:**

**\* Về đội ngũ giáo viên:**

- Tổng số CBGV-CNV: 39 Nữ: 24.

- BGH: 2.

- Nhân Viên: 4 Trong đó BV 1; KT 1; VT: 1; YT: 1.

- GV dạy lớp: 29 đảm bảo đủ số lượng để thực hiện giảng dạy.

- Đội ngũ giáo viên được chia thành 05 tổ chuyên môn: Tổ Toán – Tin, tổ Văn GD, tổ Lý – Hóa, tổ Sinh – TD – CN, Sử -Địa – NN – NT.

**\* Về học sinh:**

- Năm học 2018– 2019 trường cótổng số HS là 381 đượ chia thành 12 lớp, trong đó:

+ Khối 6: 3 lớp với 97 HS/ 44 nữ.

+ Khối 7: 3 lớp với 101 HS/ 50 nữ.

+ Khối 8: 3 lớp với 92 HS/ 45 nữ.

+ Khối 9: 3 lớp với 91 HS/ 47 nữ.

**1. Thuận lợi:**

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hầu hết được đào tạo chính quy, có kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý học sinh. Đội ngũ nhà giáo đa số yêu nghề, nhiệt tình, năng động, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, luôn học hỏi trao dồi kiến thức và rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của người giáo viên.

- Số lượng giáo viên ở các bộ môn tương đối đầy đủ, đảm bảo công tác giảng dạy trong năm học. Tất cả giáo viên trường có khả năng ứng dụng tốt CNTT nên thuận lợi cho TCM trong việc quản lý chuyên môn qua mạng và trong giảng dạy học sinh.

- Trường có số lượng lớp ít nên thuận lợi cho bộ phận chuyên môn trong quản lý công tác giảng dạy của giáo viên. Ngoài ra trường có đủ phòng để dạy bán trú nhằm nâng cao chất lượng dạy – học. Vì thế giáo viên có thể giúp học sinh tự học và nâng cao năng lực bản thân.

**2. Khó khăn:**

- Lực lượng giáo viên cho mỗi môn học còn ít (khoảng 2-4 giáo viên/môn, Lịch sử và Địa lý, GDCD chỉ có 1 giáo viên cho mỗi môn) nên phần nào còn khó khăn cho giáo viên trong việc trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

- Giáo viên sinh hoạt trong tổ ghép (Tổ Toán – Tin, tổ Văn – GD, tổ Lý – Hóa, tổ Sinh – TD – CN, Sử -Địa – NN – NT), vì vậy tổ trưởng chuyên môn gặp nhiều khó khăn trong quản lý chuyên môn của tổ. Trong sinh hoạt chuyên đề của bộ môn, một số giáo viên gặp không ít khó khăn trong trao đổi kinh nghiệm vì giáo viên trên mỗi môn quá ít. Trong công tác quản lý, ban giám hiệu nhà trường khó đánh giá tổ chuyên môn vì lực lượng các tổ không tương xứng.

- Trường tiến hành dạy bán trú hết 4 khối lớp nên số tiết tương đối nhiều dẫn đến thiếu GV cục bộ ở một số môn như: Văn, Toán, Tiếng Anh.

- Nhà trường chưa có đủ các phòng chức năng, phòng học bộ môn nên chất lượng, hiệu quả quản lý, dạy học bị ảnh hưởng không nhỏ.

**II. Nhiệm vụ trọng tâm:**

**1.** Đổi mới công tác quản lý hoạt động dạy học theo hướng sáng tạo, linh hoạt và hiệu quả.

**2.** Đổi mới công tác quản lý hoạt động tổ chuyên môn, nâng cao vai trò trách nhiệm TTCM, phát huy hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường.

**3.** Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy họcgiảng dạy. Đẩy mạnh dạy học theo hướng tích cực, phát triển năng lực cho học sinh; Xây dựng và triển khai dạy học các chủ đề tích hợp, dạy theo chuyên đề; dạy học trải nghiệm sáng tạo, tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Bước đầu tạo phong trào nghiên cứu sáng tạo KHKT, sáng tạo TTNNĐ trong học sinh.

**4.** Nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu của giáo viên. Thúc đẩy các phong trào tự nghiên cứu sáng tạo trong giáo viên.

**5.** Tiếp tục đổi mới hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh và rèn luyện học sinh biết tự đánh giá năng lực học tập của mình.

**6.** Chú trọng và tăng cườngbồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu.

**7.** Phát động các phong trào thi đua dạy tốt học tốt để nâng cao chất lượng dạy và học.

**8.** Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh và định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

**9.** Thúc đẩy sự phát triển thể chất của học sinh thông qua bộ môn TDTT. Chỉ đaọ tốt công tác giảng dạy TDTT trong nhà trường, tận dụng tối đa và các sân bãi khu học và tập luyện TDTT.

**10.** Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy và học. Khai thác hiệu quả các trang “Trường học kết nối” phục vụ công tác dạy và học.

**11.** Sử dụng và khai thác có hiệu quả các phương tiện, trang thiết bị, phòng thí nghiệm và các phòng máy phục vụ cho dạy và học.

**III. Các nhiệm vụ cụ thể:**

**1. Thực hiện quy định chuyên môn:**

**-** Tuyên truyền đến giáo viên phương châm của ngành giáo dục “Giáo viên có tác phong chuẩn mực, tận tụy yêu nghề, trách nhiệm với công việc, tích cực tự học”.

**-** Tiếp tục triển khai đến giáo viên cuộc vận động học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM. Từ đó nêu cao tinh thần trách nhiệm mỗi giáo viên trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Thực hiện ngày giờ công, đảm bảo các tiết dạy, thời gian lên lớp theo quy định.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn. Tăng cường sinh hoạt chuyên đề tổ, nhóm chuyên môn và tổ chức hội họp đúng quy định chuyên môn.

- Thống nhất tiết dạy dự giờ của giáo viên trong TCM, định kỳ kiểm tra hồ sơ tất cả giáo viên giáo viên trong năm mỗi học kỳ.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn về việc soạn giáo án mới, việc chấm trả bài, cập nhật điểm các cột định kỳ vào sổ điểm điện tử của trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm, học thêm theo Quyết định số 44 của UBND tỉnh.

- TCM đưa việc tự bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên là nhiệm vụ thường xuyên, có kế hoạch đăng ký sát với nhu cầu thực tế và năng lực từng giáo viên. Đồng thời có đôn đốc nhắc nhở và đánh giá cuối mỗi học kỳ.

**2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:**

- Tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn linh hoạt sáng tạo trong nội dung, chương trình dạy học, đảm bảo thiết kế phù hợp theo chủ đề, thời lượng dạy học, phù hợp với điều kiện thực tế và đối tượng học sinh của trường, có lồng ghép dạy học tích hợp, liên môn, dạy học theo chủ đềtrong kế hoạch dạy học.

**3. Đổi mới phương pháp dạy học:**

**-** Đổi mới công tác soạn giảng theo hướng tinh giản, theo các chủ đề dạy học và phân phối chương trình phù hợp với biên chế năm học.

- Đẩy mạnh vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông. Xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải; sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh.

+ Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, phương tiện trực quan, sử dụng các phương tiện nghe nhìn trong dạy học, tránh hình thức và lạm dụng CNTT.

+ Các nhóm chuyên môn xây dựng tư liệu dạy học trên trang trường học kết nối,đưa các bài giảng lên trang web này và chủ động trao đổi chuyên môn trên trang mạng.

+ Giáo viên có kế hoạch tự bồi dưỡng chuyên môn, thực hiện chuyên đề trong tổ chuyên môn, tham gia thao giảng, dự giờ.

**4. Đổi mới hình thức dạy học:**

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tổ chức tốt, động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và Cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học theo Công văn số 3486/BGDĐT-GDTrH ngày 09/08/2017 của Bộ GDĐT và văn bản hướng dẫn số 1898/SGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2017 của Sở GDĐT.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học thí nghiệm - thực hành cho học sinh.

- Phát động tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời", khuyến khích học sinh đọc sách, xây dựng câu lạc bộ Văn học trong nhà trường.

- Chọn nội dung trong tài liệu “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Long An”, tài liệu “Di tích văn hóa - lịch sử tỉnh Long An”, tài liệu địa phương các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý do Sở GDĐT biên soạn hoặc một số bài hát, tác phẩm, trò chơi dân gian địa phương vào giảng dạy trong các tiết giáo dục địa phương do Bộ GDĐT quy định. Tổ chức cho học sinh tham quan thực tế tại các di tích văn hóa-lịch sử trên địa bàn tỉnh.

**5. Đổi mới kiểm tra đánh giá:**

- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực, sự tiến bộ của học sinh.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành; các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh.

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện hợp lý giữa hình thức kiểm tra tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Đối với các môn khoa học xã hội và Ngữ văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình. Đối vời môn Tiếng Anh tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra và thi cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết; Thông hiểu; Vận dụng; Vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu.

- Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ (tại địa chỉ http://truonghocketnoi.edu.vn) của sở GDĐT và của nhà trường. Cán bộ quản lí, giáo viên sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đây là một trong các tiêu chí đánh giá thi đua cuối năm của các tổ chuyên môn.

**5. Thực hiện các hoạt động giáo dục:**

- Thực hiện giảng dạy các hoạt động NGLL và HĐGDHN có hiệu quả.

- Chỉ đạo việc phối hợp lồng ghép giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật, giáo dục quốc phòng-an ninh, giáo dục ATGT, giáo dục vệ sinh môi trường, giữ gìn trường lớp xanh-sạch-đẹp, giáo dục về an toàn thực phẩm, phòng chống các tệ nạn xã hội vào các môn học và các hoạt động khác.

- Hoạt động giáo dục thể chất: Giáo viên tạo sự yêu thích cho học sinh đối với các môn thể thao và võ cổ truyền. Tổ chức các hoạt động thể chất qua chương trình chính khóa và các mô hình khác.

- Tổ chức thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hoạt động giao lưu,… trên cơ sở tự nguyện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh nhằm phát huy sự chủ động, sáng tạo tăng cường giao lưu, hợp tác thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

**III. Biện pháp thực hiện:**

**1. Đối với Ban giám hiệu phụ trách hoạt động chuyên môn:**

- Chỉ đạo các nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động rà soát tinh giảm nội dung dạy học phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của chương trình môn học; khuyến khích giáo viên thiết kế lại các tiết dạy trong sách giáo khoa thành các bài học theo chủ đề (trong mỗi môn hoặc liên môn). Các chủ đề thực hiện theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, chú trọng lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, tổ chức cho học sinh hoạt động tích cực, tự lực chiếm lĩnh kiến thức *(mỗi chủ đề có thể được thực hiện ở nhiều tiết học, mỗi tiết có thể chỉ thực hiện một hoặc một số bước trong tiến trình sư phạm của bài học).*

- Quản lý và duyệt các kế hoạch của tổ chuyên môn đầu năm và định kỳ hàng tháng, duyệt chương trình giảng dạy các nhóm chuyên môn, **x**ây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp giảng dạy, có lộ trình và sát với thực tiễn tình hình đội ngũ giáo viên và học sinh.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT và công văn Công văn số 2115/SGDĐT-GDTrH ngày 07/10/2015 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tạm thời đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trung học từ năm học 2015-2016, trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học" và đánh giá giờ dạy của giáo viên.

- Tăng cường dự giờ đột xuất giáo viên nắm bắt công tác dạy học của giáo viên các môn học, để góp ý và định hướng giáo viên trong thay đổi phương pháp giảng dạy, định kỳ tham gia họp tổ chuyên môn, kiểm tra hồ sơ giáo viên.

- Tổ chứchiệu quả cuộc thi “Giáo viên giỏi trường”, phát động cuộc thi thi về bài giảng điện tử E-learning và thiết kế giáo án tương tác bằng phần mềm ActivInspire ngay từ đầu năm học.

- Phân công chuyên môn hợp lý, tập trung đầu tư cho chuyên môn, củng cố chất lượng ngay từ năm lớp 6. Gắn kết quả chất lượng với trách nhiệm của mỗi giáo viên

- Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy và học, khai thác hiệu quả các phòng chức năng và các phương tiện hỗ trợ dạy - học khác.

- Đẩy mạnh việc khai thác có hiệu quả trang “Trường học kết nối” trong dạy học và trao đổi chuyên môn; phân công giáo viên phụ trách.

- Chỉ đạo tốt công tác giáo dục thể chất gắn với các hoạt động TDTT nhằm rèn luyện sức khỏe cho học sinh.

- Chỉ đạo hiệu quả việc dạy học tiếng Anh phát triển kỹ năng cho học sinh dựa trên điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tăng cường chỉ đạo công tác dạy học trải nghiệm, nghiên cứu sáng tạo khoa học và thúc đẩy việc thành lập câu lạc bộ TDTT trong học sinh.

- Quản lý tốt công tác dạy thêm học thêm trong nhà trường.

- Tham mưu với lãnh đạo tổ chức các buổi tập huấn CNTT và chuyên môn cho giáo viên.

**2. Đối với tổ chuyên môn:**

**\* Xây dựng kế hoạch:**

**-** Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ và đề ra các biện pháp thiết thực, sát với tình hình tổ và thực tế của nhà trường.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch năm học cụ thể, chi tiết, giáo viên biết đánh giá thực trạng nhiệm vụ được giao và có chỉ tiêu phấn đấu cụ thể. Dựa vào kế hoạch này, TTCM xem xét và đánh giá trong học kỳ và cuối năm về mức độ hoàn thành nhiệm vụ của giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch thao giảng, dự giờ trong tổ chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp giảng dạy theo thực tế năng lực giáo viên và khả năng học của các lớp dạy, từng bước đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy đồng bộ trong giáo viên.

- Chọn giáo viên tham gia các cuộc thi E-learning do Sở GD&ĐT tổ chức ngay từ đầu năm học để giáo viên chuẩn bị tốt sản phẩm.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu từ đầu năm học và phân công giáo viên bồi dưỡng.

- Giáo viên tìm hiểu năng lực học của học sinh và phân loại đầu năm học. Tổ chuyên môn có kế hoạch cụ thể để tiến hành phụ đạo HS yếu.

**\* Thực hiện chương trình giảng dạy:**

- Chỉ đạo các nhóm bộ môn thống nhất chương trình giảng dạy, linh hoạtlồng ghép dạy học chuyên đề, dạy học liên môn, dạy học trải nghiệm, dạy theo dự án,… vào kế hoạch giảng dạy. TTCM góp ý và phê duyệt các kế hoạch của nhóm chuyên môn.

- Báo giảng theo đúng thời gian quy định (37 tuần/năm học), ghi sổ đầu bài đầy đủ và có sự kiểm tra, nhắc nhở của tổ trưởng chuyên môn.

**\* Đổi mới phương pháp giảng dạy:**

- Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học trong giáo viên, dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh, hạn chế cách dạy học truyền thống, xây dựng hệ thống câu hỏi dẫn dắt hợp lý, giúp học sinh tự tìm hiểu kiến thức; tổ chức tốt hoạt động học của học sinh, giao nhiệm vụ và bài tập phù hợp với khả năng từng học sinh.

- Chỉ đạo GV lồng ghép các kiến thức địa phương, các kiến thức về pháp luật, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường sống,…vào các môn học một cách hiệu quả, kết hợp với giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Đối với bộ môn tiếng Anh, TTCM chỉ đạo thực hiện giảng dạy và kiểm tra đầy đủ các bốn kỹ năng đối với học sinh các khối. Đối với khối 9 tăng cường các bài tập rèn luyện để nâng cao khả năng làm bài của học sinh để nâng cao điểm số bài thi trong kỳ thi tuyển sinh 10, khai thác có hiệu quả các phòng máy vi tính trong dạy học và bồi dưỡng học sinh.

- Nâng cao khả năng tự học tự rèn luyện của học sinh, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; tư duy sáng tạo trong học sinh.

- Khai thác hiệu quả trang “Trường học kết nối”, đưa các tài liệu giảng dạy, các chuyên đề, các bài SKKN đã đạt lên trang mạng và hướng dẫn học sinh khai thác trang mạng này.

- Chỉ đạo các nhóm chuyên môn tạo ngân hàng bài tập, bài kiểm tra, các bài thi mẫu để làm phong phú nguồn học liệu giảng dạy học sinh.

- Tăng cường soạn giảng các tiết dạy có ứng dụng CNTT, hỗ trợ tốt trong tổ chức dạy và học, tránh việc chiếu chép. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ trong dạy học.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc soạn giảng củagiáo viên. Kiểm tra chặt chẽ khâu ra đề kiểm tra của giáo viên, bao gồm đề-ma trận đề và đáp án.

- Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dung dạy học và chọn các sản phẩm có chất lượng tham gia thi ĐDDH cấp huyện.

- Khai thác có hiệu quả các phóng máy vi tính, các phòng thực hành thí nghiệm.

**\* Kiểm tra đánh giá học sinh:**

+ Kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực cho học sinh, đánh giá quá trình học sinh tham gia các hoạt động học tập trong lớp và mức độ hoàn thành các bài tập được giao.

+ Soạn ma trận đề trước khi kiểm tra, bài kiểm tra có phân loại chính xác tùy theo năng lực của học sinh.

+ Có kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ đảm bảo tính khách quan, công bằng cho tất cả học sinh. Rèn luyện cho học sinh tính trung thực trong các kỳ kiểm tra.

**\* Kiểm tra giáo viên:**

+ Có kế hoạch cụ thể trong việc kiểm tra hồ sơ giáo viên, góp ý và đánh giá cụ thể để giáo viên rút kinh nghiệm.

+ Tổ chức đánh giá tiết dạy dự giờ của giáo viên có rút kinh nghiệm cụ thể, đánh giá theo tinh thần công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT và công văn Công văn số 2115/SGDĐT-GDTrH ngày 07/10/2015 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tạm thời đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trung học từ năm học 2015-2016.

**\* Nghiên cứu và tự bồi dưỡng chuyên môn:**

+ Hướng dẫn giáo viên đăng ký các nội dung tự bồi dưỡng chuyên môn sát với năng lực bản thân. Xem việc học tập, tự bồi dưỡng là nhiệm vụ thường xuyên. Tổ trưởng dựa vào kế hoạch của giáo viên để đánh giá cuối mỗi học kỳ trước khi đánh giá xếp loại giáo viên.

+ Chỉ đạo giáo viên biên soạn các chuyên đề để báo cáo trong tổ chuyên môn và báo cáo toàn trường (dựa vào các chuyên đề về SKNN đã được công nhận).

+ Nâng cao khả năng làm công tác khoa họccủa giáo viên, từ đó giáo viên định hướng và hướng dẫn học sinh tự nghiên cứu.

**\* Bồi dưỡng học sinh giỏi:**

+ Các nhóm chuyên môn tiếp tục tạo nguồn học sinh giỏi từ đầu cấp, có kế hoạch ôn tập cụ thể từng bước nâng cao khả năng của học sinh. Đẩy mạnh bồi dưỡng học sinh giỏi ở các môn tự nhiên.

+ Các nhóm chuyên môn chọn và bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật và các cuộc thi tích hợp, liên môn.

**\* Quản lý hoạt động học tập của học sinh:**

- TTCM chỉ đạo giáo viên quản lý tốt các hoạt động học tập của học sinh trong giờ học, đảm bảo các quy định của nhà trường như không để học sinh làm việc riêng trong giờ học, sử dụng điện thoại di động trong giờ học và có ý thức trong giữ gìn vệ sinh lớp học.

- GVBM phối hợpvới GVCN giáo dục các học sinh chưa có ý thức học tập tốt. Đối với các trường hợp học sinh học yếu để GVCN có các biện pháp giáo dụcvà báo cáo PHHS kịp thời.

- Có giải pháp phối hợp giữa GVCN, PHHS để ***dự báo học sinh có nguy cơ bỏ học*** nhằm kịp thời giúp các em khắc phục những khó khăn, hạn chế tối đa trường hợp học sinh bỏ học sau đó mới đi vận động sẽ không đạt kết quả.

**\* Họp tổ chuyên môn:**

- Tổ chuyên môn họp 2lần/1 tháng. Tăng cường các buổi thảo luận các chuyên đề để tháo gỡ những khó khăn, vướn mắc trong soạn giảng; trong cách thiết lập ma trận đề, đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực của HS đặc biệt là của các nhóm chuyên môn. TCM thực hiện ít nhất 2 chuyên đề/ 1 HK.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

**\* Sử dụng các phòng bộ môn, các phòng thí nghiệm:**

- TTCM chỉ đạo giáo viên khai thác có hiệu quả các phòng học bộ môn.

- Có sổ sách quản lý các các sách các thiết bị được cấp, có kế hoạch kiểm tra định kỳ.

- Đảm bảo phòng bộ môn sạch, đẹp, ngăn nắp.

- Giữ gìn các thiết bị, dụng cụ, trong phòng thí nghiệm ngăn nắp, tránh thất thoát. Đảm bảo an toàn việc lưu trữ các hóa chất.

**\* Lưu trữ hồ sơ:**

- TCM thực hiện lưu trữ đầy đủ các văn bản cấp trên, các kế hoạch tổ chuyên môn, hồ sơ dự giờ, đề kiểm tra,…

**3. Đối với giáo viên:**

- Tạo sự yêu thích môn học đối với học sinh và khơi gợi cho học sinh khả năng sáng tạo, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tiễn.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Nghiên cứu hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng bài trên lớp, xây dựng các chủ đề dạy học phù hợp với điều kiện và đối tượng người học. Đẩy mạnh vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông. Xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải.

- Tự điều chỉnh phương pháp giảng dạy theo hướng dạy học tích cực-dạy học vận dụng kiến thức vào thực tiễn, cập nhật những kiến thức thực tế, kiến thức địa phương vào bài học nhằm giúp học sinh giải quyết các tình huống thực tế thông qua các kiến thức đã học.

- Tổ chức dạy học theo năng lực của học sinh, chủ động thiết kế chương trình dạy theo chủ đề, thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Phân loại học sinh từ đầu năm học và chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh yếu.

- Đối với các bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, cần tổ chức hiệu quả các buổi thí nghiệm thực hành.

- Tăng cường thiết kế các bài giảng có ứng dụng CNTT và đồ dùng dạy học.

- Tổ chức các tiết kiểm tra nghiêm túc, công bằng, khách quan, có phân loại học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc lập ma trận đề kiểm tra trước khi soạn đề và đáp án đề kiểm tra.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra của từng bộ môn.

- Khai thác có hiệu quả trang “Trường học kết nối” và trang web của nhà trường.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành; các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh.

- Đánh giá học sinh theo năng lực cá nhân, đánh giá quá trình học qua các nhiệm vụ học tập được giao, kết hợp với các bài kiểm tra định kỳ. Có kiểm tra đánh giá để phân loại và bồi dưỡng học sinh. Giáo viên phải có nhận xét, đánh giá cụ thể để học sinh biết khả năng học của bản thân. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh tự đánh giá để biết được năng lực của mình.

- Đầu tư có hiệu quả khi tham gia các phong trào, huấn luyện và bồi dưỡng học sinh.

\* **Một số chỉ tiêu phấn đấu:**

**a. Về phía GV**:

- 100% GV thực hiện nghiêm túc qui chế CM.

- 100% tổ chuyên môn thự hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

- 100% tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- 100% tổ chuyên môn thiết kế ít nhất 1 giáo án điện tử Elearning và 01 giáo án tương tác bằng phần mềm ActivInspire .

- Tham gia tốt các phong trào do ngành, trường tổ chức.

- Có GV đạt GVDG (45%) và CSTĐ các cấp ( đảm bảo 15%), giao chỉ tiêu về cho các tổ.

- Thao giảng: mỗi GV thực hiện **2 tiết /HK**( có ít nhất 1 tiết sử dụng giáo án điện tử /HK)

- Dự giờ : 9 tiết / HK ở mỗi GV.

- Làm đồ dùng dạy học: mỗi tổ 1 đồ dùng / năm học

- Kế hoạch thực hiện chuyên đề: mỗi tổ thực hiện ít nhất **1 chuyên đề lớn/HK**

- Mỗi tổ đều có tổ chức hội giảng ít nhất 1 lần / năm/ môn.

- 100% GV thực hiện dạy thêm phải đúng qui định.

**b.** **Về phía HS**:

- 95% trở lên HS có hạnh kiểm khá, tốt, (tốt 80%, khá 15% ) hạn chế thấp nhất HS xếp loại trung bình, yếu.

- Tỉ lệ HS cuối năm xếp loại học lực từ Trung bình trở lên là 90% (loại giỏi 30%).

- Tỉ lệ HS 6,7,8 được lên lớp sau khi thi lại là trên 98%.

- Tỉ lệ HS lưu ban, bỏ học: dưới 2 %.

- Tỉ lệ HS được xét công nhận TN THCS là trên 100%.

- Có HS đạt HSG các cấp.

**c. Chỉ tiêu phấn đấu các môn văn hoá tính điểm thi HK II:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Toán** | **Lý** | **Hoá** | **Si** | **Văn** | **Sử** | **Địa** | **N.N** | **CN** | **CD** | **AN** | **MT** | **TD** |
| 6 | 70% | 82% |  | 85% | 80% | 80% | 80 % | 70% | 90% | 90% | 100 | 100 | 100 |
| 7 | 75% | 90% |  | 85% | 80% | 80% | 80 % | 70% | 90% | 90% | 100 | 100 | 100 |
| 8 | 75% | 87% | 85% | 85% | 80% | 80% | 80% | 70% | 100% | 85% | 100 | 100 | 100 |
| 9 | 80% | 90% | 90% | 80% | 80% | 80% | 80% | 0% | 90% | 85% | 100 | 100 | 100 |

Trên đây là kế hoạch chuyên môn năm học 2018-2019. Căn cứ vào tình hình thực tế của từng tổ, tổ trưởng chuyên môn lập kế hoạch hoạt động của tổ trong năm học 2018 - 2019 và triển khai kế hoạch đến tất cả giáo viên.

***Nơi nhận:* P. HIỆU TRƯỞNG**

- Tổ trưởng chuyên môn;

- Lưu.